

Số: **25/2022/QĐST-HNGĐ**

*Liên Chiều, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Hồ Viết Chiến - Sinh năm 1982 và bà Đỗ Thị Thuận - Sinh năm 1990; Cùng trú tại: Số 431 Nguyễn Lương Bằng, tổ 39, phường Hòa Khánh B, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T kết hôn với nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh B, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T về sống tại tổ 431 Nguyễn Lương Bằng, tổ 39 phường Hòa Khánh B, quận Liên Ch , thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, ông C và bà Th thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Do đó, ông C và bà Th đề nghị Tòa án giải quyết cho được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông C và bà Th đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Chiến và bà Thuận.

[2] Về con chung: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T xác định có 02 con chung tên Hồ Viết Anh M – Sinh ngày 23/01/2012 và Hồ Viết Anh Ng – sinh ngày 29/7/2014. Ông C và bà Th thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau: Ông Hồ Viết Chiến trực tiếp nuôi con chung Hồ Viết Anh M – Sinh ngày 23/01/2012, bà Đỗ Thị Thuận trực tiếp nuôi con chung Hồ Viết Anh Ng – sinh ngày 29/7/2014. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự đảm bảo quyền lợi của con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T xác định không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T xác định không có nợ chung.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 137/2011 ngày 25 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Khánh B, quận Liên Ch, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

1.2 *Về quan hệ con chung*: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T xác định có 02 con chung tên Hồ Viết Anh M – Sinh ngày 23/01/2012 và Hồ Viết Anh Ng – sinh ngày 29/7/2014. Ông C và bà Th thống nhất thỏa thuận nuôi con chung như sau: Ông Hồ Viết Chiến trực tiếp nuôi con chung Hồ Viết Anh M – Sinh ngày 23/01/2012, bà Đỗ Thị Thuận trực tiếp nuôi con chung Hồ Viết Anh Ng – sinh ngày 29/7/2014. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

1.3 *Về tài sản chung*: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T xác nhận không có.

1.4 *Về nợ chung*: Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T xác nhận không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) Ông Hồ Viết C và bà Đỗ Thị T phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000895 ngày 14.4.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Khánh B, quận Liên Ch ,  
thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Hồng Thủy**